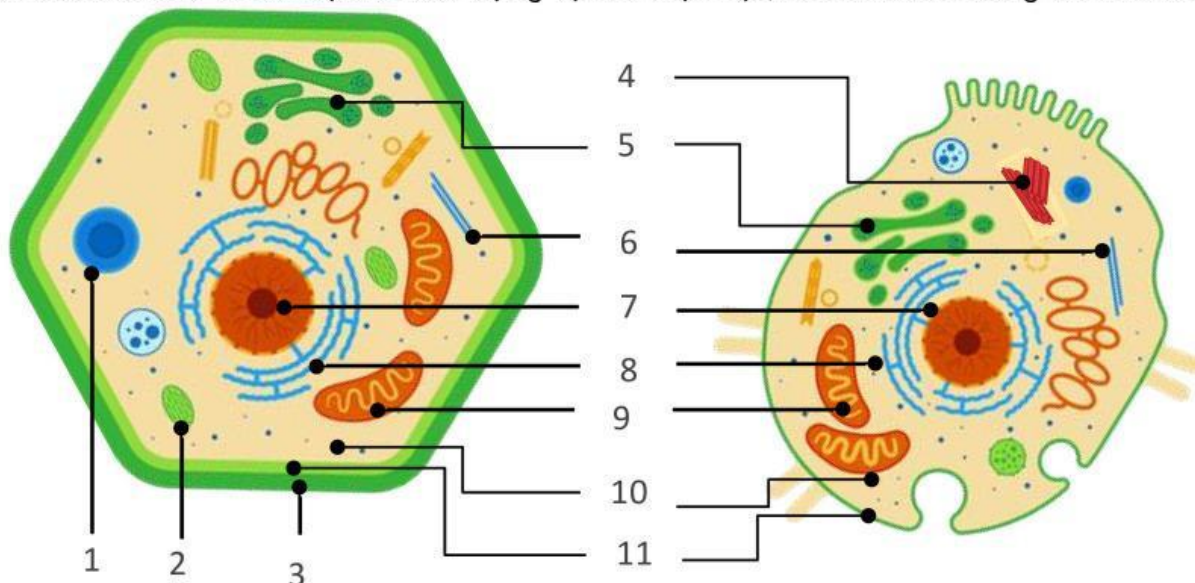


TẾ BÀO NHÂN THỰC

1. Quan sát hình mô tả cấu tạo tế bào động vật và thực vật, hoàn thành thông tin dưới đây



.....	Thành tế bào		Màng sinh chất		Tế bào chất
.....	Nhân		Lưới nội chất		Bộ máy Golgi
.....	Ti thể		Lục lạp		Không bào lớn
.....	Khung xương		Trung thể		

2. Đánh dấu (V) bên cạnh các thành phần chỉ có trong cấu trúc tế bào động vật và đánh dấu (X) bên cạnh các thành phần chỉ có trong cấu trúc tế bào thực vật.

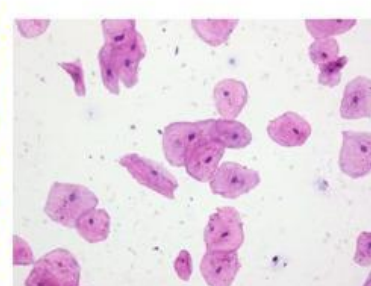
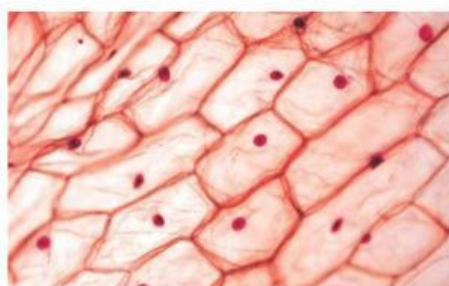
3. Viết 3 thành phần cấu tạo giống nhau giữa tế bào vi khuẩn, tế bào động vật, tế bào thực vật

1)

2)

3)

4. Cả ba hình ảnh dưới đây đều là tế bào nhân thực được chụp bằng kính hiển vi quang học. Xác định tế bào thực vật, tế bào động vật.

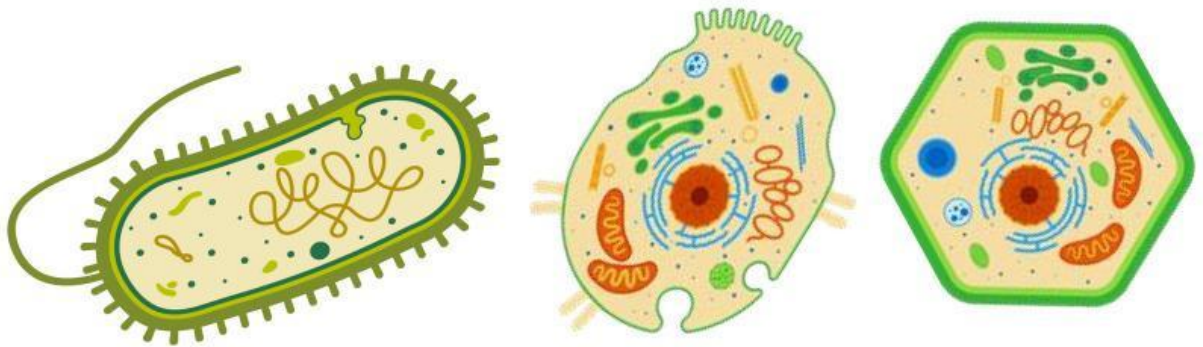


.....

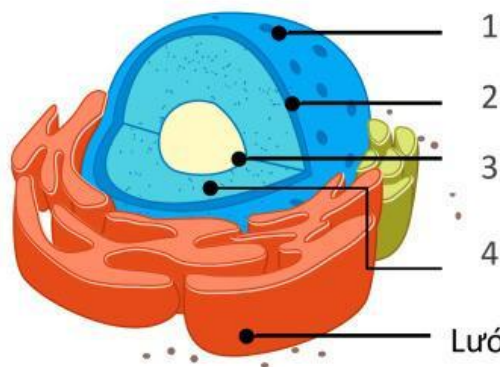
.....

.....

5. So sánh TẾ BÀO NHÂN SƠ, TẾ BÀO ĐỘNG VẬT, TẾ BÀO THỰC VẬT



	Tế bào nhân sơ	Tế bào động vật	Tế bào thực vật
Màng sinh chất			
Tế bào chất			
Nhân			
Màng nhân			
Ti thể			
Ti thể			
Lưới nội chất			
Bộ máy Golgi			
Lysosome			
Ribosome			
Không bào			
Khung tế bào			
Trung thể			
Thành tế bào			
Lông và roi			
Vỏ nhày			

6. Hoàn thiện các thành phần cấu trúc của **NHÂN** tế bào

- Màng nhân
- Lỗ nhân
- Chất nhiễm sắc
- Hạch nhân

Lưới nội chất

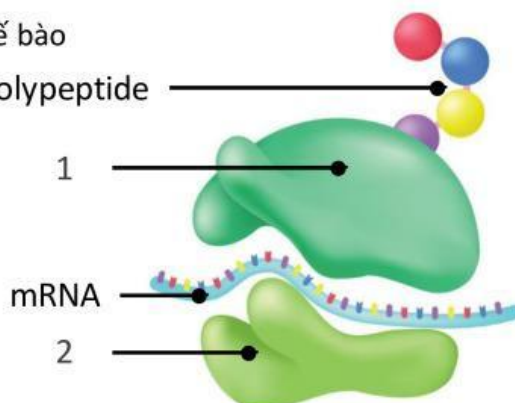
Mỗi nhận định dưới đây là đúng hay sai về nhân tế bào

a) Nhân là cấu trúc tế bào lớn nhất có màng bao bọc.	
b) Mỗi tế bào nhân thực có ít nhất một nhân.	
c) Nhân thường có dạng hình cầu, được bao bọc bởi lớp kép phospholipid và protein.	
d) Trong nhân có chất nhiễm sắc chứa RNA nên là trung tâm điều khiển các hoạt động sống của tế bào.	
e) Hạch nhân là nơi diễn ra quá trình tổng hợp các phân tử rRNA.	

7. Hoàn thiện các thành phần cấu trúc của **Ribosome** tế bào

- ... Tiểu đơn vị nhỏ
- ... Tiểu đơn vị lớn

Chuỗi polypeptide



Cho các nhận định sau về Ribosome:

- a) Được ví như nhà máy tổng hợp protein của tế bào.
- b) Bào quan có dạng hình cầu, có màng kép bao bọc.
- c) Thành phần hóa học chủ yếu gồm rRNA (80-90%) và protein.
- d) Mỗi protein được cấu tạo bởi hai tiểu đơn vị có kích thước tương tự nhau.

Số nhận định đúng là:

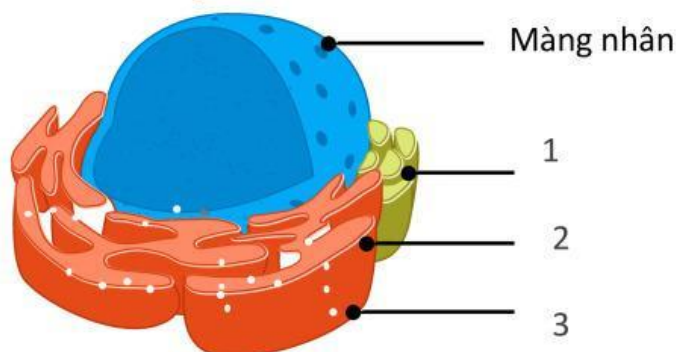
8. Hoàn thiện các thành phần cấu trúc của **Lưới nội chất** của tế bào

Lưới nội chất là một hệ thống gồm các ống và các túi dẹp chứa dịch nối.....với nhau thành một mạng lưới. Gồm có lưới nội chấtvà lưới nội chất.....

TẾ BÀO NHÂN THỰC



Phiếu học tập



..... Lưới nội chất hạt

..... Lưới nội chất trơn

..... Hạt ribosome

Lưới nội chất hạt: cấu tạo bởi lớp kép một đầu liên kết với màng, đầu kia liên kết với Trên màng có đính các hạt

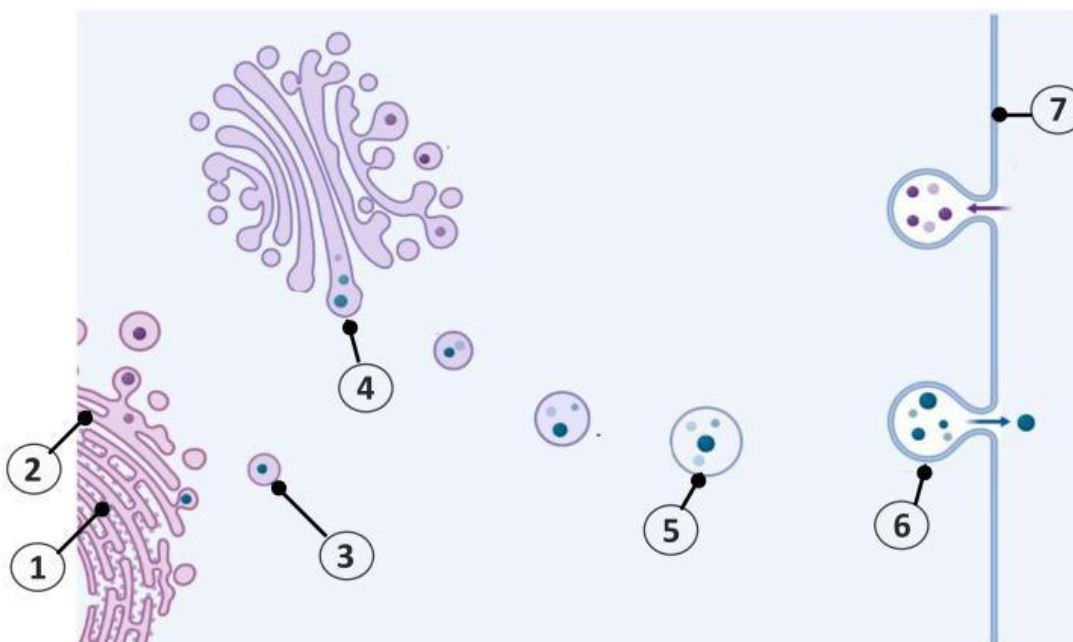
Chức năng: Là nơi tổng hợp

Lưới nội chất trơn: là hệ thống màng dạng ống dẹp với lưới nội chất hạt, có ít hoặc không có bào quan

Chức năng: Chứa các enzyme tham gia tổng hợp, chuyển hóa đường, và là kho dự trữ Ca^{2+} .

9. Hoàn thiện các thành phần cấu trúc của Bộ máy Golgi

Khi một người uống nhiều rượu, tế bào gan phải làm việc để giải độc rượu. Hình dưới đây minh họa quá trình này có sự tham gia của các bào quan như lưới nội chất trơn, lưới nội chất hạt và bộ máy Golgi. Quan sát hình ảnh và trả lời các câu hỏi dưới đây:



a) Xác định các thành phần tham gia vào quá trình giải độc rượu ở người.

.....	Lưới nội chất hạt		Lưới nội chất trơn		Túi tiết
.....	Túi vận chuyển		Bộ máy Golgi		Xuất bào
.....	Màng tế bào				

b) Khi rượu (ethanol) đi vào cơ thể và đến gan, nhân tế bào gan phát tín hiệu để tổng hợp các enzyme giải độc, thông tin từ nhân được dịch mã ở trên, tạo ra các enzyme dạng thô. Dùng mũi tên để mô tả đường đi của enzyme tham gia giải độc.

- Hãy sắp xếp các bước sau đây theo đúng trình tự diễn ra trong quá trình giải độc rượu ở tế bào gan:

1. Bộ máy Golgi lắp ráp, đóng gói, phân phối sản phẩm đã giải độc.
2. Ribosome trên lưới nội chất hạt tổng hợp enzyme giải độc từ thông tin do nhân cung cấp.
3. Túi tiết vận chuyển enzyme hoặc sản phẩm ra ngoài tế bào hoặc đến lysosome để tiếp tục xử lý.
4. Lưới nội chất trơn thực hiện quá trình giải độc rượu.
5. Nhân tế bào cung cấp thông tin di truyền để tổng hợp enzyme giải độc.

Thứ tự đúng là